

CÔNG TÁC BẢO TỒN GIÁ TRỊ DI SẢN MỘC BẢN CHÙA VĨNH NGHIÊM

NGUYỄN THẾ CHÍNH*

Chùa Vĩnh Nghiêm (chùa Đức La), thuộc xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, là một “đại danh lam cổ tự”, một trung tâm đào tạo tăng đồ trong suốt thời gian gần tám thế kỷ hình thành và phát triển của Phật phái Trúc Lâm, đã được các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa xem như một bảo tàng văn hoá Phật giáo tiêu biểu ở Việt Nam. Tọa lạc trên vùng đất thiêng, chùa Vĩnh Nghiêm nhìn ra ngã ba Phụng Nhỡn (Nhãn), nơi hợp lưu giữa sông Thương và sông Lục Nam, bên kia sông là vương phủ của Trần Hưng Đạo - đền Kiếp Bạc. Ngoài chức năng thờ Phật, một trung tâm Phật giáo thời Trần, chùa còn phối thờ 3 vị tổ của Thiền phái Trúc Lâm là Trần Nhân Tông, Pháp Loa và Huyền Quang. Vì thế, suốt nhiều thế kỷ qua, chùa Vĩnh Nghiêm là nơi để Phật tử tạm dừng chân trước khi hành hương về đình Yên Tử huyện thoại:

Ai qua Yên Tử, Quỳnh Lâm,

Vĩnh Nghiêm chưa tới, thiền tâm chưa đành.

Với bề dày lịch sử, chùa Vĩnh Nghiêm còn bảo lưu được hệ thống di vật rất đa dạng, độc đáo, như: hệ thống tượng thờ, hệ thống văn bia (8 tấm), soạn khắc vào thế kỷ XVII - XVIII và 1 tấm soạn khắc năm 1932, ghi lại phần nào về lịch sử phát triển của trung tâm Phật giáo Vĩnh Nghiêm; hệ thống hoành phi, câu đối, đồ thờ..., tất cả đều xứng đáng là những bảo vật. Một trong những di sản văn hoá đặc sắc là những mộc bản, được các vị sư tổ ở chùa Vĩnh Nghiêm cho khắc từ những năm giữa thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XX. Trải qua bao thăng trầm, biến cố của lịch sử, giờ đây, kho "mộc thư khố" này được coi như là bảo vật quốc gia, với nhiều giá trị tư liệu, lịch sử, nghệ thuật, văn hóa vô giá.

Kho mộc bản được lưu giữ tại các kệ sách trong điện chính của chùa. Đây là kho sách bằng gỗ hiện còn hơn 3.050 bản, trong đó, hầu hết là kinh, giới luật nhà Phật, sách thuốc... Theo dòng lạc khoản khắc ở bài tựa và cuối các cuốn kinh, thì kho mộc

thư chùa Vĩnh Nghiêm phần nhiều được khắc in dưới triều các vua Tự Đức, Thành Thái - nhà Nguyễn (nửa sau thế kỷ XIX), một số ít được khắc dưới triều Lê - niên hiệu Cảnh Hưng (nửa cuối thế kỷ XVIII). Khối lượng mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm với những giá trị độc đáo về văn hóa vật thể và phi vật thể không chỉ là tài sản vô giá của dân tộc mà còn là di sản văn hóa thế giới. Vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa này để tạo sự kết nối giữa truyền thống - hiện tại - tương lai, mở rộng giao lưu văn hóa là nhiệm vụ quan trọng.

Từ nhận thức và đánh giá cao giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật của kho mộc bản ở chùa Vĩnh Nghiêm, ngành Văn hóa cũng như các chuyên gia văn hóa Hà Bắc trước đây và Bắc Giang ngày nay luôn trăn trở tìm phương pháp bảo tồn, đồng thời phát huy giá trị đặc sắc của kho mộc bản để có hiệu quả cao nhất.

Chùa Vĩnh Nghiêm là thiền viện, chốn tùng lâm để đào luyện tăng đồ từ cuối thế kỷ XIII trên nền móng của ngôi chùa nhỏ có từ thời Lý (thế kỷ XI - XIII). Giữa thế kỷ XV được trùng tu, tôn tạo lớn, nhất là vào năm Mậu Dần, niên hiệu Diên Ninh thứ 5 (1458) nhà Lê. Đến thế kỷ XVI, chùa lại được trùng tu lớn bởi có sự hưng công của các vương tôn, công chúa nhà Mạc. Năm Bính Ngọ, niên hiệu Hoàng Định thứ 7 (1606) trùng tu các tòa thượng điện, thiêu hương, hai dãy hành lang, hậu đường do có sự hưng công của các quan lại triều Lê Trung Hưng. Năm Mậu Tuất (1708) tạo gác chuông cao hai tầng, đồng thời hưng công đúc chuông lớn. Năm 1749, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 10 trùng tu gác chuông, làm mới hai dãy hành lang phía sau. Năm Canh Dần, niên hiệu Minh Mệnh - nhà Nguyễn (1830) làm 11 gian trai đường, tu tạo gác chuông và đúc một quả chuông (nay vẫn còn được chiêm bái). Năm Mậu Thìn, niên hiệu Bảo Đại thứ 3 (1928), Hòa thượng Thích Thanh Hanh cho tân tạo hai dãy hành lang, làm thêm hậu đường để thờ các vị tổ. Từ sau Cách

* *Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang*

mạng tháng Tám năm 1945 đến nay, chùa được Nhà nước nhiều lần đầu tư kinh phí trùng tu, tôn tạo để bảo tồn các di sản văn hóa mà ông cha để lại. Trong những lần tu sửa này, kho mộc bản đều được bảo vệ một cách nguyên vẹn.

Năm 1964, mặc dù hoàn cảnh đất nước chiến tranh nhưng Nhà nước vẫn quan tâm lập hồ sơ xếp hạng loại A cho di tích chùa Vĩnh Nghiêm để góp phần nâng cao ý thức của cán bộ và nhân dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc. Sau đó, tổ chức một số cuộc hội thảo khoa học nhằm khẳng định, đánh giá giá trị trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, tư tưởng, vị thế và sự ảnh hưởng của chùa Vĩnh Nghiêm với đời sống xã hội Việt Nam trong lịch sử. Những năm sau đó, nhiều chuyên gia văn hóa ở trung ương và địa phương tiếp tục điều tra, khảo sát, nghiên cứu, công bố công trình nghiên cứu liên quan đến kho mộc bản, sự hình thành, phát triển và không gian văn hóa Phật giáo chùa Vĩnh Nghiêm.

Năm 1994, Bảo tàng Hà Bắc (nay là Bảo tàng Bắc Giang) tiến hành kiểm tra, đánh giá hiện trạng và kiểm kê đầu sách ở kho mộc bản của chùa Vĩnh Nghiêm. Kết quả thống kê có tổng số hơn ba nghìn bản, trong đó hầu hết là kinh, giới luật nhà Phật, sách thuốc. Số còn lại là trước tác của “tam tổ” và một số vị cao tăng dòng thiền Trúc Lâm (thơ, phú, nhật ký...) được khắc cách đây trên dưới hai trăm năm. Đợt kiểm kê này nhằm phục vụ việc biên soạn tập sách về chốn tổ Vĩnh Nghiêm, đồng thời triển khai một số biện pháp trước mắt để bảo tồn kho mộc bản và in, dịch một số tác phẩm chữ Hán - Nôm tại đây.

Năm 2003, Bảo tàng tỉnh Bắc Giang tổng kiểm kê đợt hai toàn bộ di sản chùa Vĩnh Nghiêm và tiếp tục in, dịch một số văn bia, tác phẩm trong kho mộc bản để làm tài liệu biên soạn sách *Chốn tổ Vĩnh Nghiêm* (xuất bản năm 2004).

Năm 2005, Bảo tàng tỉnh Bắc Giang tiếp tục kiểm tra tình trạng bảo quản và tiến hành in rập, biên dịch một số sách chữ Nôm, như: *Thiền tông bản hạnh*, *Yên Tử nhật trình...* để phục vụ xuất bản tập sách khảo cứu về chốn tổ Vĩnh Nghiêm.

Năm 2009, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Giang tiến hành chương trình “Tư liệu hóa kho ván in kinh chùa Vĩnh Nghiêm”, kết hợp phương tiện, phương pháp truyền thống và hiện đại để bảo tồn kho mộc bản có hiệu quả cao nhất trong điều kiện cho phép. Đợt tổng kiểm kê lần này thống kê có tất



Lễ đón Bằng công nhận Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương - Ảnh:

Hồ sơ xếp hạng di tích - Tư liệu Cục Di sản văn hóa

cả 3050 đơn vị mộc bản (ván in) và làm vệ sinh sạch sẽ để đánh giá hiện trạng, tìm ra biện pháp bảo quản thích hợp. Sau khi kiểm kê, vệ sinh, đã phân loại, sắp xếp theo thứ tự (số trang, số tập, số quyển) và đánh mã số hiện vật trên gáy, trên phiếu văn vật cho từng mộc bản. Hiện công tác ghi mã số đã hoàn thành, các cán bộ thực hiện chương trình đang triển khai in, nhân bản làm 3 bộ rồi đóng quyển để phục vụ công tác biên dịch, bảo tồn sau này. Đồng thời, với công tác kiểm kê, nhóm thực hiện chương trình cũng tiến hành quay phim, chụp ảnh, lưu đĩa CD kho mộc bản... bằng kỹ thuật số, phương pháp bảo tồn hiện đại để đạt được hiệu quả, tiện dụng như hiện nay.

Từ năm 1990 đến nay, chùa Vĩnh Nghiêm luôn được Nhà nước và nhân dân địa phương cùng nhà chùa quan tâm tu bổ, tôn tạo. Nhà nước đã đầu tư hàng chục tỷ đồng cho công tác quy hoạch, trùng tu, tôn tạo các hạng mục công trình trong khuôn viên chùa. Ngoài ra, chùa còn nhận được nhiều tỷ đồng từ nguồn kinh phí xã hội hóa bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa.

Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là di sản văn hóa vô cùng quý giá, với nhiều giá trị độc đáo về tôn giáo, ngôn ngữ, văn học - nghệ thuật, y học, điêu khắc... của Việt Nam. Tháng 5 năm 2012, Mộc bản ở chùa Vĩnh Nghiêm (xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang) đã được UNESCO công nhận là di sản tư liệu trong Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Sau khi được tổ chức UNESCO vinh danh, từ năm 2013 đến nay, tỉnh Bắc Giang đã và đang triển khai nhiều hoạt động có hiệu quả trong công tác quản lý

di sản tư liệu thuộc Chương trình Ký ức thế giới: Trình diễn nghệ thuật tại Festival Di sản Quảng Nam lần thứ V - 2013 (diễn ra từ ngày 21/6- 26/6/2013 tại Quảng Nam) gắn với kỷ niệm 10 năm Công ước quốc tế về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể. Tại Festival, tỉnh Bắc Giang tham gia triển lãm “Không gian văn hóa Việt Nam - ASEAN” với hoạt động chính là: trưng bày, giới thiệu di sản mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm và trình diễn nghệ in sách truyền thống từ mộc bản; phối hợp với Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Phân viện Nghiên cứu Phật học tại Hà Nội và Đại học Quốc lập Cao Hùng (Đài Loan) tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế: “Bảo tồn, khai thác giá trị mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm Bắc Giang” vào ngày 16/8/2013 tại Bắc Giang. Hội thảo là một trong những điều kiện hết sức thuận lợi cho Bắc Giang trong việc triển khai các kế hoạch bảo tồn và khai thác giá trị di sản mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm, đồng thời phục vụ cho khai thác phát triển du lịch. Tiếp đó, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bắc Giang phối hợp với Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước tổ chức việc khảo sát, sưu tầm và chụp ảnh tài liệu, tư liệu quý, thu thập và xử lý nghiệp vụ, hướng dẫn công tác chuyên môn trong bảo quản mộc bản nói chung cho địa phương, trong đó có mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm.

Ngày 09/9/2013, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 3084/QĐ-BVHTTDL, đưa Lễ hội chùa Vĩnh Nghiêm vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Là một trong những trung tâm Thiền phái Trúc Lâm của Việt Nam, nên ngày hội của chùa vừa là ngày giỗ tổ, đồng thời cũng là ngày tưởng niệm những người có công với dân, với nước, qua đó giáo dục truyền thống dựng nước và giữ nước của ông cha cho thế hệ hôm nay và mai sau.

Năm 2014, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bắc Giang tham dự Hội thảo quốc tế “Nâng cao hình ảnh quốc gia qua di sản tư liệu được UNESCO công nhận” do Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước (Bộ Nội vụ) tổ chức tại thành phố Đà Lạt (Lâm Đồng). Đây là cơ hội để Bắc Giang quảng bá giá trị di sản mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm với bạn bè quốc tế...

Trên cơ sở giá trị tư tưởng của Thiền phái Trúc Lâm (Yên Tử), tỉnh Bắc Giang đã phê duyệt “Quy hoạch bảo tồn tổng thể di tích và danh thắng Tây Yên Tử” và triển khai Kế hoạch xây dựng Khu văn hóa tâm linh Tây Yên Tử; đồng thời, Chính phủ cũng đầu tư thực hiện dự án xây dựng tuyến đường 293

“con đường tâm linh” nối thành phố Bắc Giang qua địa bàn các huyện Yên Dũng, Lục Nam, Sơn Động với vùng núi Yên Tử - Đông Triều, Quảng Ninh. Đây cũng là trục đường chính trong hệ thống du lịch Tây Yên Tử (trong đó điểm nhấn là chùa Vĩnh Nghiêm và kho mộc bản).

Bộ Khoa học và Công nghệ đã cho phép tỉnh Bắc Giang thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước “Bảo tồn và phát huy di sản mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà tỉnh Bắc Giang” với các nội dung chính, như: dịch thuật, in thạc bản, xuất bản sách, xây nhà trưng bày, bảo quản mộc bản, nghiên cứu giá trị của di sản, ảnh hưởng của di sản đến cộng đồng trong nước và quốc tế...

Có thể nói, kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là bảo vật vô giá của quốc gia. Qua kho bảo vật này, người ta có thể khai thác lượng thông tin phong phú, đa lĩnh vực, như: lịch sử Phật giáo, tư tưởng-văn hoá hành đạo, nhập thế của dòng thiền Trúc Lâm, lịch sử nghệ khắc in mộc bản, thân thế sự nghiệp một số vị cao tăng có nhiều cống hiến cho sự phát triển nền văn hoá truyền thống của dân tộc... Hơn nữa, với sự tài hoa, khéo léo của nghệ nhân xưa, mỗi ván khắc xứng đáng là một tác phẩm điêu khắc nghệ thuật để đến hôm nay người đời được ngưỡng vọng và có thêm nguồn tư liệu tìm hiểu nghệ thuật chạm khắc gỗ Việt Nam thời Lê - Nguyễn. Sự ra đời của chốn tổ Vĩnh Nghiêm gắn liền với Phật giáo thời Trần cùng với sự ra đời của Thiền phái Trúc Lâm do Giác Hoàng Điều Ngự Trần Nhân Tông sáng lập từ những năm cuối thế kỷ XIII. Thế kỷ XIV, Thiền phái Trúc Lâm đã trở thành như quốc đạo, trung tâm Yên Tử (nơi tu hành của Trần Nhân Tông) và chùa Vĩnh Nghiêm, Bắc Giang được xem như “kinh đô” của Phật giáo Đại Việt.

Hiện nay, tỉnh Bắc Giang đang tích cực tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về giá trị di sản, xây dựng nơi lưu trữ mộc bản trở thành điểm du lịch văn hóa tâm linh, hấp dẫn khách du lịch trong nước và quốc tế; chỉ đạo huyện Yên Dũng phối hợp các địa phương mở rộng không gian văn hóa tâm linh của di sản chùa Vĩnh Nghiêm, gắn kết với không gian văn hóa tâm linh Trúc Lâm ở Yên Tử, để mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm xứng đáng với vị thế, giá trị của di sản đối với trong nước và quốc tế./

N.T.C

(Ngày nhận bài: 02/11/2015; Ngày phản biện đánh giá: 05/11/2015; Ngày duyệt đăng bài: 09/11/2015).